TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 94/2017/QĐST - HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 03 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 106/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

Anh Phạm Văn L, sinh năm: 1976

Và chị Tr- ơng Thị H, sinh năm: 1982

Nơi ĐKHKTT: Thôn Tân H- ơng, Thành Mỹ, Thạch Thành, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn Tân H- ơng, Thành Mỹ, Thạch Thành, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Văn L và chị Tr- ơng Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Giao con chung là cháu Phạm Anh T, sinh ngày 22/11/2003 cho chị Tr- ơng Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi d- ỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn L không phải cấp d- ỡng nuôi con chung cùng chị H. Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, anh L và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Phạm Văn L chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí DSST về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí DSST anh Long đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số AA/2013/04176 ngày 19/6/2017. Anh L đã nộp đủ tiền lệ phí.

Chị Tr- ơng Thị H chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí DSST về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí DSST chị Hoa đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai thu số: AA/2013/04177 ngày 19/6/2017. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã TT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Anh Đức